

Số: 176/BC-VKS

Vụ Bản, ngày 02 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Về tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản

Kính gửi: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 theo các căn cứ quy định của pháp luật;

Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước,

Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ quyết định 148/QĐ-VKS ngày 11/01/2024 của Viện kiểm sát ND tỉnh Nam Định vv Giao dự toán chi NSNN năm 2024;

Sau khi nhận được quyết định giao dự toán của Viện KSND tỉnh Nam Định đơn vị đã tiến hành công bố công khai dự toán trên cuộc họp cơ quan cho cán bộ công chức trong đơn vị biết, và công khai bằng văn bản đăng tải trên trang mạng điện tử của ngành: (chi tiết theo biểu sau):

Stt	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
1	Viện KSND huyện Vụ Bản	x		x		x	

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Lê Quốc Trung

Số: 175/QĐ- VKS

Vụ Bản, ngày 01 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN CHI NSNN NĂM 2024 CỦA VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN VỤ BẢN

- Căn cứ Luật tổ chức Kiểm sát nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện khác;
- Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;
- Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-VKS ngày 11/01/2024 của Viện KSND tỉnh Nam Định vv Giao dự toán NSNN năm 2024;

Xét đề nghị của đồng chí phụ trách kế toán đơn vị;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Đồng chí phụ trách kế toán của đơn vị thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Nam Định;
- Lưu:VT.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Quốc Trung

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Viện kiểm sát nhân dân huyện Vụ Bản
Chương: 004

DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 175/QĐ-VKS-KT ngày 01/2/2024 của Viện KSND huyện Vụ Bản)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	2.607,6
1	Chi quản lý hành chính	2.607,6
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.559,6
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	48,0
2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	



4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
6	Chi hoạt động kinh tế	
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
11	Chi Chương trình mục tiêu	
1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia <i>(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu quốc gia)</i>	
2	Chi Chương trình mục tiêu <i>(Chi tiết theo từng Chương trình mục tiêu)</i>	

Người lập biểu



Trần Thị Thoa



Viện trưởng

Lê Quốc Trung